

UBND TỈNH ĐẮK NÔNG
SỞ TÀI CHÍNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 384 /STC-QLNS

Đắk Nông, ngày 21 tháng 3 năm 2019

V/v góp ý dự thảo Nghị quyết quy định mức chi cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức lần 2 và đăng tải lên cổng thông tin điện tử tỉnh

Kính gửi:

- Các cơ quan Khối Đảng, Đoàn thể;
- Các Sở, Ban, ngành;
- Các tổ chức Chính trị - Xã hội;
- Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã.

Thực hiện Chương trình công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật năm 2019.

Ngày 29/01/2019, Sở Tài chính ban hành Công văn số 263/STC-QLNS về việc góp ý dự thảo Nghị quyết quy định mức chi cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức. Sở Tài chính đã tiến hành tổng hợp và tiếp thu ý kiến của các cơ quan, đơn vị và chỉnh sửa lại dự thảo Tờ trình, Nghị quyết (có một số ý kiến không tiếp thu do phải phù hợp với nguồn ngân sách tỉnh hiện nay).

Sau khi tổng hợp, chỉnh sửa dự thảo Tờ trình và Nghị quyết định mức chi cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Đắk Nông, Sở Tài chính tiến hành lấy ý kiến lần 2, cụ thể như sau:

1. Đề nghị các cơ quan, đơn vị có liên quan phối hợp tham gia đóng góp ý kiến cho dự thảo Tờ trình, Nghị quyết và gửi ý kiến bằng văn bản về Sở Tài chính trước ngày 29/3/2019 để tổng hợp theo quy định.

* Lưu ý: Đây là Nghị quyết thể chế hóa các quy định của Thông tư số 36/2018/TT-BTC của Bộ Tài chính, không phải là Nghị quyết quy định các chính sách đào tạo, bồi dưỡng CBCC, VC.

2. Đề nghị Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh phối hợp thực hiện đăng tải dự thảo Tờ trình và Nghị quyết lên cổng thông tin điện tử tỉnh theo quy định.

(Có dự thảo Tờ trình và Nghị quyết kèm theo)

Đề nghị cơ quan, đơn vị; UBND các huyện, thị xã phối hợp thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh (b/c);
- Ban Giám đốc Sở;
- Lưu: VT, QLNS (Nh)

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**


Phan Thị Hiền

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: /TTr-UBND

Đắk Nông, ngày tháng năm 2019

**DỰ THẢO
Lần 2**

TỜ TRÌNH

Về việc dự thảo Nghị quyết Ban hành quy định mức chi cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Đắk Nông

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Nông

Thực hiện quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp Luật năm 2015, thực hiện chương trình xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Nông năm 2019. Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng Dự thảo Nghị quyết quy định mức chi cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Đắk Nông trình Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp thứ 8, HĐND tỉnh khóa III, như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT PHẢI BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT

Thông tư số 36/2018/TT-BTC ngày 30/3/2018 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc lập dự toán, quản lý và sử dụng kinh phí dành cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức được ban hành để áp dụng trong phạm vi cả nước.

Tại Khoản 5 Điều 8 Thông tư số 36/2018/TT-BTC ngày 30/3/2018 của Bộ Tài chính cho phép các địa phương căn cứ tình hình thực tế và khả năng cân đối ngân sách quyết định mức chi cụ thể cho phù hợp để thực hiện ở địa phương. Do vậy, cần thiết phải ban hành Nghị quyết "*Quy định mức chi cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Đắk Nông*" để thống nhất thực hiện trên toàn tỉnh.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG VĂN BẢN

1. Mục đích

Nhằm mục đích tạo cơ sở pháp lý cho các cơ quan, đơn vị; các huyện, thị xã căn cứ để thực hiện công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh.

2. Quan điểm chỉ đạo

Nghị quyết được ban hành phải phù hợp với tình hình thực tế tại tỉnh Đắk Nông và phù hợp theo quy định của pháp luật. Đồng thời, thống nhất mức chi công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trên toàn tỉnh.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

- Trên cơ sở quy định tại Thông tư số 36/2018/TT-BTC ngày 30/3/2018 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc lập dự toán, quản lý và sử dụng kinh phí dành cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức;

- Sở Tài chính tiến hành đăng ký Chương trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật của HĐND tỉnh năm 2019;

- Sau khi nhận được chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Tài chính đã tiến hành dự thảo Tờ trình và Nghị quyết Ban hành quy định mức chi cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Đắk Nông và tổ chức lấy ý kiến theo quy định.

- Sau thời gian lấy ý kiến các cơ quan, đơn vị; các huyện, thị xã. Sở Tài chính tiến hành tổng hợp ý kiến, giải trình và gửi Sở Tư pháp thẩm định, Sở Tư pháp đã có Báo cáo thẩm định số .../BC-STP ngày ... tháng ... năm 2019.

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CỦA DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

1. Bố cục: Dự thảo Nghị quyết 4 Điều

+ Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

+ Điều 2. Mức chi đào tạo, bồi dưỡng CBCC, viên chức

+ Điều 3. Tổ chức thực hiện

+ Điều 4. Giao cho Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông tổ chức thực hiện Nghị quyết này.

2. Nội dung cơ bản: Quy định mức chi cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Đắk Nông kèm theo Nghị quyết

V. NHỮNG VẤN ĐỀ CẦN XIN Ý KIẾN: Không.

Trên đây là Tờ trình về việc dự thảo Nghị quyết quy định mức chi cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.

(Tài liệu gửi kèm theo: (1) Dự thảo Nghị quyết; (2) Báo cáo tổng hợp, giải trình ý kiến tham gia của các cơ quan, đơn vị về Hồ sơ đề nghị xây dựng Nghị quyết; (3) báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp và các tài liệu liên quan).

Với nội dung như trên, kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- Sở Tài chính;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Đại biểu tham dự kỳ họp HĐND tỉnh;
- CVP, PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
CHỦ TỊCH**

Số: /2019/NQ-HĐND

Đắk Nông, ngày tháng 7 năm 2019

**DỰ THẢO
Lần 2**

NGHỊ QUYẾT

**Quy định mức chi cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ,
công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Đắk Nông**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG
KHÓA III - KỲ HỌP THỨ 8**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015;

Căn cứ Thông tư số 36/2018/TT-BTC ngày 30/3/2018 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí dành cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức.

Sau khi xem xét Tờ trình số: /TTr-UBND ngày tháng năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông, về việc Quy định mức chi cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Đắk Nông; Báo cáo thẩm tra số: /BC-HĐND ngày tháng năm 2019 của Ban - Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến của các Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định về mức chi cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.

Trường hợp, các Đề án/Dự án có văn bản hướng dẫn riêng thì thực hiện theo quy định tại các văn bản hướng dẫn của Đề án/ Dự án đó.

2. Đối tượng áp dụng

a) Cán bộ trong các cơ quan nhà nước;

b) Công chức, công chức thực hiện chế độ tập sự trong các cơ quan của Đảng Cộng sản Việt Nam, Nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội ở tỉnh; ở huyện, thị xã, thành phố (sau đây gọi là cấp huyện); công chức xã, phường, thị trấn (sau đây gọi là cấp xã); công chức trong bộ máy lãnh đạo, quản lý đơn vị sự nghiệp công lập;

c) Sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp, hạ sĩ quan, chiến sỹ, công nhân, viên chức trong các đơn vị thuộc lực lượng vũ trang nhân dân;

d) Những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã; những người hoạt động không chuyên trách ở thôn, buôn, làng, tổ dân phố ở phường, thị trấn;

đ) Viên chức trong đơn vị sự nghiệp công lập;

Dưới đây các đối tượng tại điểm a, b, c, d Khoản này được gọi chung là cán bộ, công chức (CBCC); các đối tượng tại điểm đ Khoản này gọi chung là viên chức.

Điều 2. Mức chi đào tạo, bồi dưỡng CBCC, viên chức

1. Mức chi đào tạo CBCC trong nước

a) Chi phí dịch vụ đào tạo và các khoản chi phí bắt buộc phải trả cho các cơ sở đào tạo: Theo hoá đơn của cơ sở đào tạo nơi CBCC được cử đi đào tạo hoặc theo hợp đồng cụ thể do cấp có thẩm quyền ký kết.

b) Chi hỗ trợ kinh phí mua tài liệu học tập bắt buộc: Theo chứng từ, hóa đơn hợp pháp của cơ sở đào tạo, Thủ trưởng đơn vị xem xét quyết định mức chi hỗ trợ phù hợp với nguồn kinh phí hiện có của đơn vị.

c) Chi hỗ trợ một phần tiền ăn trong thời gian đi học tập trung:

+ Trong tỉnh: Tối đa 70.000 đồng/ngày/người (đối với các đối tượng hưởng lương từ NSNN); 100.000 đồng/ngày/người (đối với các đối tượng không hưởng lương từ NSNN).

+ Ngoài tỉnh tối đa: 100.000 đồng/ngày/người.

d) Chi hỗ trợ chi phí đi lại từ cơ quan đến nơi học tập (một lượt đi và về; nghỉ lễ; nghỉ tết) nếu tự túc bằng phương tiện cá nhân: Tùy vào khả năng nguồn kinh phí Thủ trưởng đơn vị quyết định mức chi không vượt quá mức chi theo Nghị quyết số 24/2017/NQ-HĐND ngày 14 tháng 12 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Nông ban hành Quy định các mức chi về công tác phí, chi hội nghị đối với các cơ quan, đơn vị có sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Đắk Nông hoặc theo giá vé phương tiện vận chuyển công cộng.

đ) Chi thanh toán tiền thuê chỗ nghỉ cho cán bộ, công chức trong những ngày đi tập trung học tại cơ sở đào tạo (trong trường hợp cơ sở đào tạo và đơn vị tổ chức đào tạo xác nhận không bố trí được chỗ nghỉ):

- Trong tỉnh, mức tối đa theo ngày: 150.000 đồng/người/ngày; ngoài tỉnh, mức tối đa theo ngày: 200.000 đồng/người/ngày.

- Mức hỗ trợ theo tháng: Trong tỉnh tối đa: 1.000.000 đồng/người/tháng; ngoài tỉnh, mức tối đa: 1.500.000 đồng/người/tháng.

- Trường hợp lớp đào tạo có thời gian học tập trung mỗi đợt học dưới 01 tháng, mức hỗ trợ tính theo ngày nhưng tối đa không vượt quá mức hỗ trợ 01 tháng.

- Trường hợp lớp đào tạo có thời gian học tập trung mỗi đợt học trên 01 tháng, từ tháng thứ hai trở đi số ngày học không đủ tròn tháng, mức hỗ trợ tính theo ngày nhưng tối đa không vượt quá mức hỗ trợ 01 tháng”.

e) Cán bộ, công chức là nữ, đồng thời là người dân tộc thiểu số được cử đi đào tạo được hỗ trợ thêm 10% của các mức chi nêu trên; kinh phí hỗ trợ trong dự toán chi thường xuyên của cơ quan, đơn vị quản lý cán bộ, công chức.

2. Mức chi bồi dưỡng CBCC trong nước

a) Chi thù lao giảng viên, báo cáo viên (bao gồm cả thù lao soạn giáo án bài giảng) trên cơ sở thỏa thuận theo hình thức hợp đồng công việc phù hợp với chất lượng, trình độ của giảng viên, báo cáo viên trong phạm vi dự toán được giao (một buổi giảng được tính bằng 4 tiết học):

- Giảng viên, báo cáo viên là Bí thư Tỉnh ủy: 2.000.000 đồng/người/buổi.

- Giảng viên, báo cáo viên là Chủ tịch HĐND và UBND tỉnh, Phó Bí thư tỉnh uỷ và các chức danh tương đương; giáo sư; chuyên gia cao cấp; Tiến sỹ khoa học: 1.600.000 đồng/người/buổi.

- Giảng viên, báo cáo viên là cấp Phó chủ tịch HĐND và UBND tỉnh, Vụ trưởng và Phó vụ trưởng thuộc Bộ, Viện trưởng và phó viện trưởng thuộc Bộ, Cục trưởng, Phó cục trưởng và các chức danh tương đương; phó giáo sư; tiến sỹ; giảng viên chính: 1.200.000 đồng/người/buổi.

- Giảng viên, báo cáo viên còn lại là cán bộ, công chức, viên chức công tác tại các cơ quan, đơn vị ở trung ương và cấp tỉnh (ngoài 3 đối tượng nêu trên): 1.000.000 đồng/người/buổi.

- Giảng viên, báo cáo viên là cán bộ, công chức, viên chức công tác tại các đơn vị từ cấp huyện và tương đương trở xuống: 600.000 đồng/người/buổi.

b) Phụ cấp tiền ăn cho giảng viên: Tuỳ theo địa điểm, thời gian tổ chức lớp học, các cơ quan, đơn vị được giao chủ trì tổ chức các khoá đào tạo, bồi dưỡng CBCC quyết định chi phụ cấp tiền ăn cho giảng viên phù hợp với mức chi phụ cấp lưu trú được quy định tại Nghị quyết số 24/2017/NQ-HĐND ngày 14 tháng 12 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Nông ban hành Quy định các mức chi về công tác phí, chi hội nghị đối với các cơ quan, đơn vị có sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.

c) Chi phí thanh toán tiền phương tiện đi lại, tiền thuê phòng nghỉ cho giảng viên: Trường hợp cơ quan, đơn vị không bố trí được phương tiện, không có điều kiện bố trí chỗ nghỉ cho giảng viên mà phải đi thuê thì được chi theo mức chi quy định Nghị quyết số 24/2017/NQ-HĐND ngày 14 tháng 12 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Nông ban hành Quy định các mức chi về công tác phí, chi hội nghị đối với các cơ quan, đơn vị có sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.

d) Chi nước uống phục vụ lớp học: Mức chi theo Nghị quyết số 24/2017/NQ-HĐND ngày 14 tháng 12 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh

Đắk Nông ban hành Quy định các mức chi về công tác phí, chi hội nghị đối với các cơ quan, đơn vị có sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.

đ) Chi khen thưởng cho học viên đạt loại giỏi, loại xuất sắc: Cơ sở đào tạo được quyết định chi khen thưởng cho học viên đạt loại giỏi, loại xuất sắc theo mức: 200.000 đồng/học viên.

e) Chi hỗ trợ một phần tiền ăn cho học viên trong thời gian đi học tập trung; chi hỗ trợ chi phí đi lại từ cơ quan đến nơi học tập (một lượt đi và về; nghỉ lễ; nghỉ tết); chi thanh toán tiền thuê chỗ nghỉ cho học viên trong những ngày đi học tập trung tại cơ sở bồi dưỡng (trong trường hợp cơ sở bồi dưỡng và đơn vị tổ chức bồi dưỡng xác nhận không bố trí được chỗ nghỉ): Theo điểm c, d, đ khoản 1 Điều 4.

g) Chi phí tổ chức cho học viên đi khảo sát, thực tế:

+ Hỗ trợ phương tiện đưa đón (thanh toán theo hóa đơn, chứng từ hợp pháp).

+ Hỗ trợ một phần tiền ăn, tiền nghỉ cho học viên trong những ngày đi thực tế bằng 50% mức chi quy định tại Nghị quyết số 24/2017/NQ-HĐND ngày 14 tháng 12 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Nông ban hành Quy định các mức chi về công tác phí, chi hội nghị đối với các cơ quan, đơn vị có sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.

h) Chi ra đề thi, coi thi, chấm thi:

Áp dụng mức chi ra đề thi, coi thi, chấm thi tại Quyết định số 07/2013/QĐ-UBND ngày 06 tháng 5 năm 2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông về việc quy định về nội dung, các mức chi, công tác quản lý tài chính thực hiện xây dựng ngân hàng câu trắc nghiệm, tổ chức các kỳ thi phổ thông và các kỳ thi khác trong phạm vi nhiệm vụ chuyên môn của ngành giáo dục tại tỉnh Đắk Nông.

Riêng đối với công tác ra đề thi, coi thi, chấm thi tại các Trung tâm Bồi dưỡng Chính trị cấp huyện áp dụng theo Quyết định số 1853-QĐ/BTGTW ngày 04/3/2010 của Ban Tuyên giáo Trung ương về việc ban hành quy chế giảng dạy và học tập của Trung tâm bồi dưỡng chính trị huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh.

3. Mức chi đào tạo, bồi dưỡng CBCC ở nước ngoài

a) Chi phí dịch vụ đào tạo, bồi dưỡng, phí triển khai nhiệm vụ nghiên cứu và các chi phí khác liên quan đến khóa đào tạo, bồi dưỡng bắt buộc (nếu có) phải trả cho các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng ở nước ngoài;

b) Chi phí cho công tác phiên dịch, biên dịch tài liệu;

c) Chi phí mua bảo hiểm y tế trong thời gian học tập ở nước ngoài;

d) Chi phí cho công tác tổ chức lớp học: Khảo sát, đàm phán, xây dựng chương trình học tập với các cơ sở đào tạo ở nước ngoài; chi phí phải trả cho tổ

chức trong nước hoặc văn phòng đại diện trong nước của các tổ chức đào tạo nước ngoài thực hiện đưa cán bộ tham dự các khóa học (nếu có);

d) Chi phí ăn, tiêu vặt, ở, đi lại, lệ phí sân bay và những khoản thanh toán chung cho cả đoàn theo chế độ công tác phí cho cán bộ, công chức Nhà nước đi công tác ngắn hạn ở nước ngoài do ngân sách Nhà nước bảo đảm kinh phí;

e) Chi làm thủ tục xuất, nhập cảnh (hộ chiếu, thị thực (visa)).

Các khoản chi theo nội dung nêu trên theo thực tế phát sinh được quyết định cử đi đào tạo, bồi dưỡng hoặc phê duyệt trong Đề án đào tạo, bồi dưỡng của cấp thẩm quyền.

4. Mức chi đào tạo, bồi dưỡng viên chức

Căn cứ nguồn lực tài chính bố trí cho công tác đào tạo, bồi dưỡng viên chức tại cơ quan, đơn vị; căn cứ nội dung chi và mức chi đào tạo, bồi dưỡng CBCC quy định tại Điều 3, Điều 4 Nghị quyết này: Thủ trưởng đơn vị sự nghiệp công lập quyết định mức chi đào tạo, bồi dưỡng đối với viên chức phù hợp với quy định của pháp luật về cơ chế tài chính của đơn vị mình.

* Đối với đơn vị sự nghiệp công do nhà nước đảm bảo chi thường xuyên; tự bảo đảm một phần chi thường xuyên: Thủ trưởng đơn vị quyết định chi theo mức hỗ trợ được quy định tại Điều 4 Nghị quyết này.

* Đối với đơn vị sự nghiệp công tự bảo đảm chi thường xuyên; tự đảm bảo chi thường xuyên và chi đầu tư: Thủ trưởng căn cứ vào nguồn tài chính của đơn vị có thể vận dụng mức chi tại Điều 4 Nghị quyết này để quyết định mức hỗ trợ phù hợp với quy định của pháp luật về cơ chế tài chính của đơn vị mình.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Ngoài các mức chi quy định tại Nghị quyết này, các nội dung, mức chi còn lại thực hiện theo Thông tư số 36/2018/TT-BTC ngày 30/3/2018 của Bộ Tài chính.

2. Đối với các lớp đào tạo, bồi dưỡng CBCC, viên chức được tổ chức bằng nguồn kinh phí do các tổ chức, cá nhân tham gia đóng góp, tài trợ, thì khuyến khích vận dụng thực hiện chế độ chi tiêu quy định tại Nghị quyết này nhằm đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả. Trường hợp cần có mức chi cao hơn thì cơ quan, đơn vị làm nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng quyết định phù hợp khả năng nguồn kinh phí của đơn vị.

3. Khi các văn bản quy định về chế độ, định mức chi dẫn chiếu để áp dụng được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế bằng văn bản mới thì áp dụng theo các văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế.

4. Đối với các lớp đào tạo, bồi dưỡng đang tổ chức; đối tượng đang được cử đào tạo, bồi dưỡng thì căn cứ quy định tại Nghị quyết này và chứng từ chi tiêu thực tế tại thời điểm Nghị quyết có hiệu lực để quyết toán kinh phí theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

Điều 4. Giao cho Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông tổ chức thực hiện Nghị quyết này.

Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Nông Khóa III Kỳ họp thứ 8 thông qua ngày ... tháng 7 năm 2019 và có hiệu lực kể từ ngày ... tháng 7 năm 2019./.

Nơi nhận:

- Ủy ban thường vụ Quốc hội, Chính phủ;
- Ban công tác đại biểu;
- Bộ Tài chính;
- Cục kiểm tra văn bản Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy; HĐND tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh; Ủy ban MTTQ VN tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- Văn phòng: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH, HĐND, UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Báo Đắk Nông, Đài PT-TH, Công báo tỉnh;
- Công TTĐT tỉnh, Chi cục VT-LT tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND các huyện, thị xã;
- Thường trực HĐND, UBND các xã, phường, thị trấn;
- Lưu: VT, LĐ và CV phòng TH, HSKH.

CHỦ TỊCH

Lê Diễn